

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 1547/QĐ-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 9/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 23/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước

ngoài tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao, thay thế cho các thủ tục hành chính tại Quyết định số 212/QĐ-BNG ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy đăng ký và chấm dứt hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam và các cơ quan đối tác Việt Nam (được quy định tại Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
- Lưu: VPB, TCCB, NVVH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Hoàng Giang

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH
PHỦ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ NGOẠI GIAO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1547/QĐ-BNG ngày 15/5/2026)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao:

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện
1.	2.002523	Thủ tục Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

				cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao	
2.	2.002324	Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.
3.	2.002525	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông

		ngoài tại Việt Nam		hoá thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao	báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.
4.	2.002526	Thủ tục cấp mới Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

				Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao	
5.	2.002527	Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

6.	2.002528	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh. Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.
----	----------	---	---	--	---

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NGOẠI GIAO

I. Thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực mà tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động và cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định cấp hoặc không cấp Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

c. Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển Giấy đăng ký hoạt động tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động (Mẫu số 03a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao);

- Bản sao Điều lệ và bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Bản thống kê chi tiết các chương trình, dự án, phi dự án dự kiến sẽ triển khai tại Việt Nam trong 03 năm.

- Hồ sơ đề nghị chấp thuận Người đại diện gồm các văn bản sau:

+ Quyết định bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu;

+ Bản tiểu sử của người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện;

+ Bản lý lịch tư pháp của người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch hoặc nước mà người đó đã thường trú trong vòng 06 tháng gần nhất cấp;

+ Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực nếu người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện là người nước ngoài. Bản sao hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước còn hiệu lực nếu người được bổ nhiệm là người Việt Nam.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: Các văn bản bằng tiếng nước ngoài trong hồ sơ nêu trên phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi, có lại.

4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi lợi nhuận, quỹ xã hội, quỹ từ nhân được thành lập theo pháp luật nước ngoài; có nguồn vốn hợp pháp từ nước ngoài; hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác; không quyền góp tài chính, vận động tài trợ, gây quỹ từ các tổ chức, cá nhân Việt Nam.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động.

8. Lệ phí: Miễn phí.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 03a: Mẫu Đơn đề nghị cấp, gia hạn Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Có tư cách pháp nhân hợp lệ theo quy định pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi thành lập;

- Có điều lệ, tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng, phù hợp với lợi ích và nhu cầu của Việt Nam;

- Có đề xuất cụ thể về dự kiến chương trình, dự án, phi dự án để hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam trong 03 năm;

- Có đề xuất Người đại diện tại Việt Nam.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao

II. Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính,

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực mà tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động và cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn hoặc không gia hạn Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

c. Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển Giấy đăng ký hoạt động tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Trước thời điểm Giấy đăng ký hoạt động hết hạn ít nhất 60 ngày, tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động (Mẫu số 03a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài);

- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động;

- Bản báo cáo tóm tắt hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã triển khai tại Việt Nam trong 03 năm gần nhất và kế hoạch hoạt động cụ thể dự kiến sẽ triển khai trong 03 năm tiếp theo.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: Các văn bản bằng tiếng nước ngoài trong hồ sơ nêu trên phải kèm theo bản dịch tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động.

8. Lệ phí: Miễn phí.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 03a: Mẫu Đơn đề nghị cấp, gia hạn Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Mẫu số 05: Mẫu Báo cáo về tình hình triển khai các hoạt động chương trình, dự án, phi dự án hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Có đề xuất cụ thể về dự kiến chương trình, dự án, phi dự án để hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam trong 03 năm;

- Tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nêu tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam (trong đó có nghĩa vụ báo cáo với các cơ quan quản lý nhà nước).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

III. Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra nội dung trong hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động, cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài liên quan đến nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Giấy đăng ký hoạt động. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định sửa đổi hoặc không sửa đổi, bổ sung hoặc không bổ sung, cấp lại hoặc không cấp lại Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Việc thẩm định được thực hiện bằng hình thức tổng hợp ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị thẩm định đối với các nội dung cần sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.

c. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển Giấy đăng ký hoạt động đã được sửa đổi, bổ sung, cấp lại tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị ghi rõ nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc lý do đề nghị cấp lại (do mất, cũ, hỏng) theo Mẫu số 03b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại do cũ, hỏng. Bản sao Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp đề nghị cấp lại do bị mất bản chính;

- Các văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: Không có.

4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động.

8. Lệ phí: Miễn phí.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 03b: Mẫu Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động phải phù hợp với các quy định pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực này;

- Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động phải rõ ràng, chính đáng, phù hợp với nhu cầu của các cơ quan đối tác Việt Nam;

- Có giấy tờ chứng minh tính xác thực của các nội dung sửa đổi, bổ sung (hợp đồng thuê nhà, thị thực, hộ chiếu, hợp đồng thuê lao động, giấy đăng ký pháp nhân,...);

- Hồ sơ sửa đổi thông tin về Người đại diện của tổ chức phi chính phủ nước ngoài bao gồm: Quyết định bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; Bản tiêu sử của người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện; Bản lý lịch tư pháp của người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch hoặc nước mà người đó đã thường trú trong vòng 06 tháng gần nhất cấp; Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực nếu người được đề nghị chấp thuận làm Người đại diện là người nước ngoài. Bản sao của 01 trong các loại giấy tờ: hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước còn hiệu lực nếu người được bổ nhiệm là người Việt Nam;

- Tổ chức tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nêu tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam (trong đó có nghĩa vụ báo cáo với các cơ quan quản lý nhà nước).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

IV. Thủ tục cấp mới Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị cấp mới Giấy lập Văn phòng đại diện được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực mà tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động và đặt trụ sở Văn phòng đại diện và cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định cấp hoặc không cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

c. Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện theo Mẫu số 03a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Bản sao Điều lệ và bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Bản thống kê chi tiết các chương trình, dự án dự kiến sẽ triển khai tại Việt Nam trong 05 năm tại một hay nhiều địa phương mà quy mô, tính chất của chương trình, dự án đó đòi hỏi sự điều hành, giám sát thường xuyên, tại chỗ;

- Bản thống kê chi tiết các chương trình, dự án, phi dự án đã triển khai trong 03 năm liên tiếp trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy Đăng ký lập Văn phòng đại diện (nếu có);

- Hồ sơ đề nghị, chấp thuận Trường Văn phòng đại diện gồm các văn bản sau:

+ Quyết định bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu;

+ Bản tiểu sử của người được đề nghị chấp thuận làm Trường Văn phòng đại diện;

+ Bản lý lịch tư pháp của người được đề nghị chấp thuận làm Trường Văn phòng đại diện do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch hoặc nước mà người đó đã thường trú trong vòng 06 tháng gần nhất cấp;

+ Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực nếu người được đề nghị chấp thuận làm Trường Văn phòng đại diện là người nước ngoài;

+ 01 bản sao của 01 trong số các loại giấy tờ: hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước còn hiệu lực nếu người đề nghị chấp thuận làm Trường Văn phòng đại diện là công dân Việt Nam.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: Các văn bản bằng tiếng nước ngoài trong hồ sơ nêu trên phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi, có lại.

4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi lợi nhuận, quỹ xã hội, quỹ tư nhân được thành lập theo pháp luật nước ngoài; có nguồn vốn hợp pháp từ nước ngoài; hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác; không quyền góp tài chính, vận động tài trợ, gây quỹ từ các tổ chức, cá nhân Việt Nam;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện.

8. Lệ phí: miễn phí;

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 03a: Mẫu Đơn đề nghị cấp, gia hạn Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi thành lập;

- Có điều lệ, tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng, phù hợp với lợi ích và nhu cầu của Việt Nam;

- Có cam kết hoạt động dài hạn tại Việt Nam và thống kê chi tiết các chương trình, dự án sẽ triển khai tại Việt Nam trong ít nhất 05 năm tại một hay nhiều địa phương mà quy mô, tính chất của chương trình, dự án đó đòi hỏi sự điều hành, giám sát thường xuyên, tại chỗ;

- Có đề xuất Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

V. Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Sau khi tiếp

nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực mà tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động và đặt trụ sở Văn phòng đại diện và cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn hoặc không gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

c. Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Trước thời điểm Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện hết hạn ít nhất 60 ngày, tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ; đề nghị gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện theo Mẫu số 03a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Bản chính Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện;

- Bản báo cáo tóm tắt hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã triển khai tại Việt Nam trong thời hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện đã được cấp và kế hoạch hoạt động cụ thể trong 05 năm tiếp theo.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: các văn bản bằng tiếng nước ngoài trong hồ sơ nêu trên phải kèm theo bản dịch tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã được cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiếp nhận hồ sơ và thông báo kết quả. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thực hiện thẩm định.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện;

8. Lệ phí: Miễn phí.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 03a: Mẫu Đơn đề nghị cấp, gia hạn Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Mẫu số 05: Mẫu Báo cáo về tình hình triển khai các hoạt động chương trình, dự án, phi dự án hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Có cam kết hoạt động dài hạn tại Việt Nam và thống kê chi tiết các chương trình, dự án sẽ triển khai tại Việt Nam trong ít nhất 05 năm tại một hay nhiều địa phương mà quy mô, tính chất của chương trình, dự án đó đòi hỏi sự điều hành, giám sát thường xuyên, tại chỗ;

- Tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nêu tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam (trong đó có nghĩa vụ báo cáo với các cơ quan quản lý nhà nước).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

VI. Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

1. Trình tự thực hiện:

a. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện được tiếp nhận bởi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

b. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và yêu cầu tổ chức phi chính phủ nước ngoài bổ sung hồ sơ nếu cần thiết. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài kiểm tra nội dung trong hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Sau khi tiếp nhận đầy đủ bộ hồ sơ đề nghị của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài gửi văn bản lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan đến nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký triển khai hoạt động và đặt trụ sở Văn phòng đại diện (trường hợp thay đổi trụ sở Văn phòng đại diện) và cơ quan phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài liên quan đến nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan được hỏi trả lời ý kiến bằng văn bản. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao để thẩm định.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan, Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao thẩm định hồ sơ, quyết định sửa đổi hoặc không sửa đổi, bổ sung hoặc không bổ sung, cấp lại hoặc không cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện và thông báo kết quả tới Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

c. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước

ngoài chuyên Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện đã được sửa đổi, bổ sung, cấp lại tới tổ chức phi chính phủ nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện: Tổ chức phi chính phủ nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.

3. Thành phần, số lượng và yêu cầu đối với hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị ghi rõ nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc lý do đề nghị cấp lại (do mất, cũ, hỏng) theo Mẫu số 03b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Bản chính Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện trong trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại do cũ, hỏng. 01 bản sao Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện trong trường hợp đề nghị cấp lại do bị mất bản chính;

- Các văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c. Yêu cầu đối với hồ sơ: Không có.

4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã được cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao và Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện.

8. Lệ phí: Miễn phí.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 03b: Mẫu Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính đối với tổ chức:

- Nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện phải phù hợp với các quy định pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực này;

- Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện phải rõ ràng, chính đáng, phù hợp với nhu cầu của các cơ quan đối tác Việt Nam;

- Có giấy tờ chứng minh tính xác thực của các nội dung sửa đổi, bổ sung (hợp đồng thuê nhà, thị thực, hộ chiếu, hợp đồng thuê lao động, giấy đăng ký pháp nhân,...);

- Hồ sơ sửa đổi thông tin về Trưởng Văn phòng đại diện của tổ chức phi chính phủ nước ngoài bao gồm: Quyết định bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; Bản tiểu sử của người được đề nghị chấp thuận làm Trưởng Văn phòng đại diện; Bản lý lịch tư pháp của người được đề nghị chấp thuận làm Trưởng Văn phòng đại diện do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch hoặc nước mà người đó đã thường trú trong vòng 06 tháng gần nhất cấp; Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực nếu người được đề nghị chấp thuận làm Trưởng Văn phòng đại diện là người nước ngoài; 01 trong các bản sao: hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước còn hiệu lực nếu người đề nghị chấp thuận làm Trưởng Văn phòng đại diện là công dân Việt Nam;

- Tổ chức tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nêu tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam (trong đó có nghĩa vụ báo cáo với các cơ quan quản lý nhà nước).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BNG ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động và Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Thông tư số 04/2026/TT-BNG ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

Mẫu số 03a

TÊN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG/GIẤY ĐĂNG KÝ
THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI VIỆT NAM CỦA TỔ CHỨC
PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao.

1. Thông tin về tổ chức: (địa chỉ, trụ sở, thông tin liên lạc, thông tin về tư cách pháp nhân);
 2. Giới thiệu về tôn chỉ, mục đích hoạt động của tổ chức;
 3. Sơ lược về lịch sử và quá trình phát triển của tổ chức;
 4. Nguồn và khả năng tài chính;
 5. Dự kiến số lượng nhân viên là người nước ngoài và người Việt Nam cần thiết cho hoạt động của tổ chức;
 6. Thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện của tổ chức tại Việt Nam (tùy mục đích đề nghị);
 7. Thông tin về lĩnh vực, mã ngành hoạt động (*) và địa bàn hoạt động dự kiến triển khai tại Việt Nam;
 8. Nêu rõ mục đích đề nghị cụ thể;
 9. Cam kết chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam.
- (Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số ... do Chính phủ ban hành ngày ... tháng ... năm ...).

Ký tên, chức vụ
(đóng dấu, nếu có)

(*) Lĩnh vực và mã ngành hoạt động được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Mẫu số 03b

TÊN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG/ GIẤY ĐĂNG
KÝ THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI VIỆT NAM CỦA TỔ CHỨC
PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao.

1. Thông tin cần bổ sung, sửa đổi trong Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện;
2. Lý do bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động/ Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện.

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số ... do Chính phủ ban hành ngày... tháng ... năm ...).

Ký tên, chức vụ
(đóng dấu, nếu có)

TÊN TỔ CHỨC

Kính gửi:

- Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa,
Bộ Ngoại giao;
- Cơ quan có chức năng quản lý nhà nước hoạt
động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo
ngành, lĩnh vực;
- Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ
nước ngoài.

BÁO CÁO

**Về tình hình triển khai các hoạt động chương trình, dự án, phi dự án hỗ trợ phát
triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam**

1. Các hoạt động chương trình, dự án, phi dự án được thực hiện trong kỳ báo cáo;
2. Số liệu về quy mô số lượng cá nhân, tổ chức hưởng lợi, sản phẩm của chương trình,
dự án, phi dự án;
3. Số liệu về nguồn và kinh phí thực hiện chương trình, dự án, phi dự án, chi phí hành
chính trong kỳ báo cáo;
4. Số liệu về ngân sách đã được tổ chức chuyển sang đối tác Việt Nam thực hiện chương
trình, dự án, phi dự án và số liệu về ngân sách do tổ chức tự thực hiện chương trình, dự
án, phi dự án (nếu có);
5. Kế hoạch và dự kiến số vốn viện trợ cho các chương trình, dự án, phi dự án tại Việt
Nam năm tiếp theo, chi tiết đến từng khoản viện trợ;
6. Thay đổi nhân sự của tổ chức trong kỳ báo cáo;
7. Những vấn đề cần lưu ý trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định;
8. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện các hoạt động chương trình, dự
án, phi dự án và kiến nghị;
9. Đánh giá hiệu quả hoạt động chương trình, dự án, phi dự án được thực hiện trong kỳ
dự án (đối với báo cáo năm)

Ký tên, chức vụ
(đóng dấu, nếu có)

PHỤ LỤC I

THÔNG KÊ VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI NĂM...

(Kèm theo công văn số ... ngày tháng ... năm ... của....)

(Đơn vị tính: USD)

STT	Tổ chức/cá nhân tài trợ (không dịch sang tiếng Việt)	Quốc tịch	Tên chương trình, dự án, phi dự án	Lĩnh vực	Chi tiết lĩnh vực	Tỉnh/Huyện	Cam kết	Giải ngân	Đối tác	Tính chất đối tác	Số văn bản phê duyệt theo ND số 80/2020/NĐ-CP)	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1												
2												
3												
	Tổng số						...	...				

Ghi chú: Viện trợ thống nhất tính bằng đô la Mỹ (kể cả đối với viện trợ bằng hiện vật).

*** Giải thích từ ngữ:**

(4), (5): Lĩnh vực hoạt động: được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(10): Tính chất đối tác

- Bộ, ngành trung ương;
- Chính quyền địa phương;
- Tổ chức phi chính phủ Việt Nam;
- Tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể;
- Đơn vị sự nghiệp công lập;
- Khác (doanh nghiệp xã hội,...).